TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM BÌNH **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:27/2018/QĐST-HNGĐ	*Lâm Bình, ngày 17 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Minh Q, sinh năm 1980.

Bị đơn: Chị Triệu Thị L, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào các Điều 28, 212, 213, 143, 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 115, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Minh Q, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị Triệu Thị L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất sau khi ly hôn, giao cháu Triệu Thị T, sinh ngày 19/5/2002 cho chị Triệu Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Triệu Kím C, sinh ngày 30/4/2004 cho anh Triệu Minh Q trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (Hiện nay hai cháu T và C đang ở cùng anh Q). Anh Triệu Minh Q và chị Triệu Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Triệu Minh Q và chị Triệu Thị L cùng xác định tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Triệu Minh Q và chị Triệu Thị L cùng xác định không có vay nợ chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn: Anh Triệu Minh Q tự nguyện cấp dưỡng sau ly hôn cho chị Triệu Thị L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng một lần vào ngày 30/12/2018.

- Về án phí: Anh Triệu Minh Q nhận nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Q đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006123 ngày 16/8/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện L, nay được chuyển thành tiền án phí. Anh Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và án phí cấp dưỡng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được tính theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Lâm Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã T (để biết);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Bích Ngọc